TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày 28-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Trọng Th

2. Ông Đinh Ngọc Phức

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28-5-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Xuân Th, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là chị Lê Thị H, có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt tam giữ, tạm giam. Hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại: Chị Nghiêm Thu Tr, sinh năm 1992 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

*- **Người làm chứng***:

1. Chị Nghiêm Thị Minh Ph, sinh năm 1992 (vắng mặt).

2. Chị Nghiêm Th Ch, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho chị Nghiêm Th Ch: Chị Nghiêm Thu Tr, sinh năm 1992 (là chị gái chị Ch)

Nơi cư trú: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình (có mặt).

3. Anh Vũ Đại Nh, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

4. Chị Lê Thị H, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2019, Ngô Xuân Th sử dụng tài khoản mạng xã hội facebook có tên "Th Ngô Xuân" kết bạn, làm quen với chị Nghiêm Thu Tr có tài khoản facebook là "Nắng Trong Mơ". Th là người đã có vợ, con; chị Tr đã ly hôn chồng nhưng trong quá trình quen biết, chị Tr và Th có tình cảm nam nữ, nhiều lần quan hệ tình dục với nhau. Ngày 28-11-2019, Th và chị Tr thuê phòng tại nhà nghỉ Phương M của ông Ngô Thế G ở khu Nh, thị trấn H, huyện H, để quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ tình dục, trong lúc chị Tr và Th không mặc quần áo, nằm ôm nhau, Th đã sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen của mình chụp ảnh, quay video hình ảnh khỏa thân của chị Tr mục đích để làm kỷ niệm. Đến tối ngày 02-12-2019, Th và chị Tr thuê phòng 301 nhà nghỉ Hương Giang của anh Vũ Mạnh C ở khu Nh, thị trấn H, huyện H, để tiếp tục quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ tình dục, lợi dụng lúc chị Tr ngủ không mặc quần áo, Th tiếp tục sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen của mình chụp ảnh, quay video hình ảnh khỏa thân của chị Tr mục đích để làm kỷ niệm. Đến khoảng 4 giờ sáng ngày 03-12-2019, Th dậy trước đi Hải Phòng làm nhưng không nói cho chị Tr biết mà vẫn để chị Tr ngủ tại nhà nghỉ. Khi Tr tỉnh dậy không thấy Th đâu nên phát sinh mâu thuẫn, chị Tr đã gọi điện, nhắn tin cho Th nói là sẽ chấm dứt mối quan hệ tình cảm với Th và từ chối gặp Th. Sau một thời gian, biết không thể níu kéo tình cảm với chị Tr nên Th đã gửi những hình ảnh, video cảnh chị Tr không mặc quần áo cho bạn bè và người thân của chị Tr với mục đích làm nhục. Sáng ngày 09-12-2019, Th sử dụng điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen của mình, thông qua tài khoản facebook "Th Ngô Xuân" vào Tr cá nhân tài khoản facebook "Nắng Trong Mơ" của chị Tr để tìm kiếm các tài khoản facebook là bạn bè và người thân trong danh sách bạn bè của chị Tr. Quá trình tìm kiếm, Th phát hiện tài khoản "Minh Phượng Nghiêm" của chị Nghiêm Thị Minh Ph biết chị Ph là chị họ của chị Tr nên Th sử dụng ứng dụng Messenger để gửi cho chị Ph 01 hình ảnh và 01 video hình ảnh chị Tr không mặc quần áo. Tiếp đó, khoảng 12 giờ cùng ngày, vẫn sử dụng cách thức trên, Th đã tìm và gửi đến tài khoản facebook "La Vang Roi" của anh Vũ Đại Nh (*là người cùng thôn với Tr*) 02 hình ảnh chị Tr không mặc quần áo. Sau khi nhận được các hình ảnh trên, chị Ph đã nói cho chị Tr biết, chị Tr cảm thấy rất xấu hổ vì đã bị Th xúc phạm danh dự nhân phẩm nên đã nhiều lần gọi điện, nhắn tin yêu cầu Th xóa các hình ảnh và video nhạy cảm trên nhưng Th không đồng ý. Đến sáng ngày 15-12-2019, Th tiếp tục gửi đến tài khoản facebook "La Vang Roi" của anh Vũ Đại Nh 03 đoạn video, 01 hình ảnh chị Tr không mặc quần áo. Đến sáng ngày 16-12-2019, Th sử dụng tài khoản

zalo "Nguyên Th Tùng" đăng ký bằng số điện thoại 0988857566 trên điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen của Th để gửi 03 hình ảnh khoả thân của Tr đến tài khoản zalo "Nghiêm Th Ch" đăng ký bằng số điện thoại 0585006030 của chị Nghiêm Th Ch (là em gái của chị Tr). Khoảng 19 giờ ngày 17-12-2019, Th tiếp tục gửi đến tài khoản zalo "Nghiêm Th Ch" 01 hình ảnh khoả thân của chị Tr kèm theo lời đe dọa sẽ đăng tải các hình ảnh và video đến nhóm "Hội đồng hương Hưng Hà Thái Bình bắc trung nam" trên facebook làm nhục chị Tr. Sau khi được chị Ch thông báo về việc Th gửi các hình ảnh và video khoả thân của mình, chị Tr cảm thấy xấu hổ, nhục nhã trước người thân và bạn bè, cùng với việc lo sợ hình ảnh của mình bị phát tán trên mạng xã hội. Vì vậy, chị Tr đã đến Công an huyện H tố giác hành vi trên của Th.

Đối với anh Vũ Đại Nh, chị Nghiêm Thị Minh Ph, chị Nghiêm Th Ch, sau khi nhận được những hình ảnh và video khoả thân của chị Tr đã không chia sẻ hay gửi cho bất kỳ ai khác.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSHH ngày 03-4-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Ngô Xuân Th để xét xử về tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại a, e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án và nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Th phạm tội "Làm nhục người khác"; áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155 điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Th mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 372, 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận việc bị cáo đã công khai xin lỗi bị hại tại phiên toà, ghi nhận sự thoả thuận tự nguyện giữa bị cáo và người bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự do danh dự, nhân phẩm, tinh thần bị xâm hại cho chị Tr số tiền 8.000.000 đồng (bị cáo đã nộp tại Chi cục THADS huyện Hưng Hà). Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Th không tranh luận gì. Lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến phiên toà nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Lời khai của bị hại là chị Nghiêm Thu Tr tại phiên tòa; các biên bản làm việc của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà về việc mở, kiểm tra và chụp ảnh màn hình điện thoại của chị Nghiêm Thu Tr (bút lục từ số 34 đến số 39 và từ số 277 đến số 378 và từ số 379 đến số 390), anh Vũ Đại Nh (bút lục từ số 40 đến số 44 và từ số 536 đến số 608), Ngô Xuân Th (bút lục từ số 45 đến số 47 và từ số 180 đến số 276); chị Nghiêm Th Ch (bút lục từ số 391 đến số 504), chị Nghiêm Thị Minh Ph (bút lục từ số 505 đến số 535) và của chị Lê Thị H, sinh năm 1988, nơi cư trú tại Thôn T, xã H, huyện H (bút lục từ số 609 đến số 634); biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu thu giữ của Ngô Xuân Th và bản ảnh (bút lục số 55); lời khai của những người làm chứng: chị Nghiêm Th Ch, chị Nghiêm Thị Minh Ph, anh Vũ Đại Nh và chị Lê Thị H (bút lục từ số 154 đến số 179). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 09-12-2019, đến ngày 17-12-2019, Ngô Xuân Th đã có hành vi 05 lần gửi những đoạn vi deo và hình ảnh khỏa thân (không mặc quần áo) của chị Nghiêm Thu Tr cho người thân và bạn bè của chị Tr là chị Nghiêm Thị Minh Ph, chị Nghiêm Th Ch, và anh Vũ Đại Nh; đều trú tại Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình làm chị Tr xấu hổ, nhục nhã do bị xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự. Hành vi của bị cáo Th đã phạm vào tội "Làm nhục người khác" theo quy định tại điểm a, e khoản 2 Điều 155 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 155. Tội làm nhục người khác

"1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) ....

e) Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

g) ....”

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nơi địa phương xảy ra tội phạm. Tại phiên tòa cũng như tại giai đoạn điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, công khai xin lỗi bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận xét trên, xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt, buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Th xuất trình biên lai nộp tiền bồi thường danh dự, nhân phẩm cho chị Th là 8.000.000 đồng (biên lai thu tiền số 0005824 ngày 27-5-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà). Chị Nghiêm Thu Tr chấp nhận khoản tiền bồi thường này. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, bị cáo Th bồi thường danh dự, nhân phẩm cho chị Tr là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo sử dụng để phạm tội, cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước.

Quá trình điều tra, Ngô Xuân Th còn khai nhận ngoài việc gửi hình ảnh, video khỏa thân của chị Tr cho anh Vũ Đại Nh, chị Nghiêm Thị Minh Ph, chị Nghiêm Th Ch thì bị cáo Th còn gửi cho 03 tài khoản facebook có tên “Khánh Toàn”, “Đức Yên” và “Yến” là tài khoản facebook trong danh sách bạn bè của tài khoản facebook “Nắng Trong Mơ” của chị Tr. Cơ quan Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành xác minh, ngoài lời khai của bị cáo Th không có tài liệu nào khác xác định con người cụ thể tại các tài khoản facebook trên, bản thân chị Tr cũng không quen biết những người trên. Vì vậy, không có căn cứ xử lý trong vụ án này là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Ngô Xuân Th** phạm tội "Làm nhục người khác".

2. Áp dụng điểm a, e khoản 2 Điều 155, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Xuân Th **06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 372, 585, 586, 592 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Th và chị Tr, buộc bị cáo Th bồi thường danh dự, nhân phẩm cho chị Tr số tiền là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Số tiền này bị cáo Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà theo biên lai thu tiền số 0005824 ngày 27-5-2020.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng (Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, buộc bị cáo Ngô Xuân Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Nhàn

**** Nơi nhận:***
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- Công an huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.